

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

**thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị
về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam
đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới**

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 46-NQ/TW). Để đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong việc thực hiện Nghị quyết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, tuyên truyền sâu rộng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về nội dung của Nghị quyết số 46-NQ/TW, đặc biệt là vai trò, tổ chức và hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong giai đoạn mới. Nâng cao nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong việc lãnh đạo, cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Nghị quyết số 46-NQ/TW đề ra.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Nông dân các cấp, tăng cường trách nhiệm của hội trong việc đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân; đồng thời, phát huy quyền làm chủ của nông dân; động viên, hỗ trợ nông dân thực hiện tốt vai trò chủ thể, trung tâm trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới bền vững, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW phải quyết liệt, đồng bộ và nghiêm túc từ tỉnh đến cơ sở. Xác định rõ các công việc trọng tâm, phân công nhiệm vụ cụ thể và thời gian hoàn thành, đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện ở các cấp, các ngành để kịp thời điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, linh hoạt đáp ứng với yêu cầu phát sinh trong thực tiễn.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác hội và phong trào nông dân, xây dựng Hội Nông dân vững mạnh; làm tốt vai trò đại diện, tập hợp, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tỉnh Tuyên Quang ngày càng phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm, kết nạp từ 3.500 hội viên nông dân mới trở lên. Phân đầu trên 90% hội nông dân các cấp xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Hằng năm, trên 90% cán bộ, hội viên nông dân được học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; 100% cán bộ hội nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân được bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ.

- Hằng năm, phân đầu đào tạo, bồi dưỡng nghề từ 4.000 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng từ 1.500 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp trở lên.

- Hằng năm, phân đầu thành lập mới ít nhất 150 tổ hội nông dân nghề nghiệp, 300 chi hội nông dân nghề nghiệp. Vận động từ 4.000 hội viên nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; hỗ trợ thành lập mới ít nhất 10 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và 04 hợp tác xã nông nghiệp.

- Hằng năm, có từ 60% trở lên số hộ gia đình hội viên nông dân đăng ký phân đầu đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp; trong đó có từ 50% trở lên số hộ đăng ký đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

- Hằng năm, phân đầu 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; từ 800 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Trên 80% chi hội ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong sinh hoạt và tổ chức các hoạt động của hội.

- 100% cán bộ, hội viên nông dân gương mẫu thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị, gắn với đẩy mạnh thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) *về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy ý chí, khát vọng, tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Gắn công tác tuyên truyền, vận động với giải quyết lợi ích thiết thực của hội viên, nông dân trong hoạt động của hội, nhất là sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ ở cơ sở. Phát huy vai trò của hội nông dân trực tiếp tham gia triển khai các đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn và tạo điều kiện để nông dân tiếp cận những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, kinh tế - xã hội của địa phương.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, tăng cường truyền thông về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các mô hình hay, điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn; đẩy mạnh hoạt động kết nối giữa tổ chức hội với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội (như: Zalo, Facebook, Fanpage, Youtube); xây dựng, phát triển các nhóm hội viên nòng cốt, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, cung cấp thông tin chính thống, định hướng cho hội viên, nông dân.

Phát huy hiệu quả và nhân rộng các mô hình “Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Câu lạc bộ nông dân với pháp luật”, “Câu lạc bộ khoa học - kỹ thuật nhà nông”; phát động phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể”; đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, hoạt động “Nhà nông sáng tạo”; “Nhà nông đua tài”, “Tuyên truyền viên giỏi”... để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức hội nông dân các cấp theo hướng sát cơ sở, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với quá trình phát triển; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động của hội. Đa dạng hóa phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư; phát triển các mô hình chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp, câu lạc bộ; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt hội. Mở rộng đối tượng kết nạp, phát triển hội viên và thành phần sinh hoạt trong chi hội, tổ hội gắn với thực tiễn. Xây dựng cơ sở dữ liệu về nông dân, hội viên, tổ chức hội, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của hội.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ và tổ chức hội các cấp đủ về số lượng, chất lượng; có uy tín, trình độ, năng lực thực tiễn, trưởng thành từ phong trào quần chúng. Quan tâm bố trí chủ tịch hội là cấp ủy viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác. Chú trọng nâng cao chất lượng tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác; nâng cao trình độ, nhận thức, năng lực về hội nhập, hợp tác quốc tế cho cán bộ hội các cấp (như tham gia sàn thương mại điện tử, bán hàng online...).

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống Quỹ hỗ trợ nông dân; quan tâm tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp hội; đẩy mạnh công tác phối hợp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động hội (như ứng dụng mạng xã hội trong công tác tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức sinh hoạt hội,...).

Tăng cường, đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, giám sát của các cấp hội, phát huy vai trò của ủy ban kiểm tra hội các cấp, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết, quy định của hội.

3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

Các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới hình thức tổ chức và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho nông dân và lao động ở nông thôn, nhất là lao động trẻ; mở rộng quy mô, ngành nghề đào tạo, đáp ứng nhu cầu lao động ở nông thôn. Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực, gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Phát huy vai trò của Trung tâm hỗ trợ nông dân

trong xây dựng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân,... Đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nhóm nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình “tri thức hoá nông dân”; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm,...; hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân đổi mới tư duy, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản; cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, theo chuỗi giá trị; chuyển đổi phương thức sản xuất tạo ra sản phẩm hữu cơ đảm bảo đạt tiêu chuẩn chất lượng, giá trị gia tăng cao; phát triển sản xuất, gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Có cơ chế để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân; xây dựng chỉ số đánh giá làm cơ sở để tổ chức cho hội viên, nông dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp, tạo việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho lao động ở nông thôn.

Triển khai thực hiện tốt các hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; mở rộng mô hình tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Tăng cường quản lý, bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, đồng thời vận động nguồn lực xã hội cho quỹ hỗ trợ nông dân để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu, tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, phối hợp tổ chức các hội chợ triển lãm, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, giới thiệu, liên kết với hệ thống siêu thị, chợ đầu mối để tiêu thụ nông sản, hàng hoá cho hội viên, nông dân; tư vấn, hỗ trợ hội viên, nông dân xây dựng thương hiệu, xây dựng sản phẩm OCOP, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

Hội Nông dân thực hiện tốt vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn.

4. Tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp quan tâm, tạo điều kiện để nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; duy trì tốt thành quả xây dựng nông thôn mới; xây dựng xã đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, bền vững gắn với đô thị hoá, đảm bảo thực chất, hiệu quả; nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các xã đặc biệt khó khăn, biên giới.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”, phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu, giảm nghèo bền vững”, phong trào thi đua “Xây dựng chi hội, tổ hội nông dân 4 tốt”; thực hiện xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh, bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng quy trình, không lạm dụng, bảo đảm an toàn sức khỏe cho người dân; đẩy mạnh thực hiện chương trình cải tạo vườn tạp gắn với tăng cường công tác vệ sinh môi trường, góp phần cải thiện đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn.

Tiếp tục phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hóa sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Tạo điều kiện để Hội Nông dân trực tiếp tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập cho nông dân; phối hợp thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân. Kịp thời tôn vinh nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, hội viên nông dân xuất sắc, nhà khoa học, doanh nghiệp đồng hành cùng nông dân; tôn vinh những sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu, sản phẩm OCOP của hội viên, nông dân.

5. Phát huy vai trò của Hội Nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Hội Nông dân các cấp chú trọng đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội. Tăng cường giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông

thôn; thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; hoạt động của chính quyền; giám sát việc tu dưỡng và rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Triển khai hiệu quả Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, mở rộng quyền dân chủ theo phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, góp phần bảo đảm quyền làm chủ của hội viên, nông dân.

Hội Nông dân các cấp tích cực phát huy vai trò của các cấp hội trong tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp nắm tình hình, giải quyết tâm tư, nguyện vọng chính đáng của hội viên, nông dân; xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.

6. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại Nhân dân

Phát huy vai trò của nông dân trong hoạt động đối ngoại Nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hóa nông sản giữa nông dân tỉnh với nông dân các địa phương trong nước và quốc tế, nhất là nông dân các địa phương giáp biên giới. Thường xuyên thông tin, hỗ trợ cho nông dân tham gia thực hiện các cam kết quốc tế có liên quan; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong tỉnh.

Tích cực phối hợp với các tổ chức, đối tác trong nước và quốc tế đẩy mạnh chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân, nhằm nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông nghiệp của tỉnh, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hoá cho các sản phẩm nông nghiệp của địa phương, đáp ứng yêu cầu hội nhập của thị trường trong nước và quốc tế. Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực hợp tác quốc tế cho cán bộ Hội Nông dân. Thường xuyên thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước cho cán bộ hội và hội viên, nông dân; cập nhật, cung cấp, phổ biến thông tin các vấn đề quốc tế và cơ hội, thách thức của hội nhập quốc tế cho cán bộ, hội viên, nông dân.

7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với Hội Nông dân

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến Hội Nông dân và nông nghiệp, nông dân, nông

thôn. Bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của các cấp Hội Nông dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng đối với Hội Nông dân; xây dựng hội vững mạnh toàn diện; quan tâm phát triển hội viên ưu tú cho Đảng. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng về nông dân và hội nông dân.

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp định kỳ hằng năm tổ chức đối thoại, làm việc với nông dân và hội nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động hội. Tạo điều kiện để hội nông dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phối hợp thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án đầu tư cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị; căn cứ chức năng, nhiệm vụ cụ thể hóa Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động này để thực hiện, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, định kỳ hằng năm sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động này, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy).

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các quy định, cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền để tạo cơ sở pháp lý, đảm bảo việc triển khai Nghị quyết số 46-NQ/TW đạt hiệu quả. Tăng cường công tác giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, Chương trình hành động này và các chủ trương, cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc để kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa thành các cơ chế, chính sách, bố trí ngân sách và các điều kiện phù hợp để Hội Nông dân phát huy vai trò trung tâm, nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động này; phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác chỉ đạo, triển khai các nghị quyết, chương trình, các chủ trương, cơ chế, chính sách có liên quan.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động này. Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền về nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, nhất là các phong trào, mô hình tiêu biểu. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động này; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

6. Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp, tham mưu, giúp Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các nội dung liên quan theo quy định.

Nơi nhận:

- Các Đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Ma Thế Hồng